

Số: /2022/QĐ-UBND Long An, ngày tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định các tiêu chí cho bến xe khách thấp hơn bến xe khách loại 6 thuộc vùng sâu, vùng xa, các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn trên địa bàn tỉnh Long An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/5/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

Căn cứ Thông tư số 49/2012/TT-BGTVT ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách;

Căn cứ Thông tư số 73/2015/TT-BGTVT ngày 11/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách Sửa đổi lần 1 năm 2015;

Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 3784/TTr- SGTVT ngày 15/8/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định các tiêu chí cho bến xe khách thấp hơn bến xe khách loại 6 thuộc vùng sâu, vùng xa, các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn trên địa bàn tỉnh Long An.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày / /2022.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP;
- Các phòng: KTTTC+VHXH+THKSTTHC;
- Công thông tin điện tử tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, SGTVT, Yên.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

QUY ĐỊNH

Các tiêu chí cho bến xe khách thấp hơn bến xe khách loại 6 thuộc vùng sâu, vùng xa, các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn trên địa bàn tỉnh Long An

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2022/QĐ-UBND ngày 19/2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định các tiêu chí về kỹ thuật, nội dung quản lý trong việc quản lý và khai thác bến xe khách có tiêu chí thấp hơn bến xe khách loại 6 thuộc vùng sâu, vùng xa, các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn trên địa bàn tỉnh Long An (gọi chung là Bến xe khách dưới loại 6).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác bến xe khách dưới loại 6; các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc sử dụng dịch vụ, kiểm tra, kiểm chuẩn công bố bến xe khách dưới loại 6 đủ điều kiện hoạt động trong phạm vi tỉnh Long An.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Bến xe khách dưới loại 6 trên địa bàn tỉnh Long An là bến xe khách được quy định tại điểm 1.4.1 khoản 1.4 mục I Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách – số hiệu: Sửa đổi 1:2015 QCVN 45:2012/BGTVT ban hành kèm thông tư số 73/2015/TT-BGTVT ngày 11/11/2015 của Bộ Giao thông vận tải (Sau đây viết tắt là: Quy chuẩn “Sửa đổi 1:2015 QCVN 45:2012/BGTVT”). Đồng thời, có các tiêu chí về kỹ thuật và yêu cầu trong công tác quản lý hoạt động được quy định tại Quy định này.

Điều 4. Nguyên tắc áp dụng

1. Bến xe khách dưới loại 6 phục vụ cho hoạt động vận tải hành khách theo tuyến cố định nội tỉnh và hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.

2. Bến xe khách dưới loại 6 phải có mặt bằng đỗ xe đảm bảo kết nối thuận lợi và an toàn với đường giao thông, được Sở Giao thông vận tải Long An và UBND cấp huyện kiểm tra, thống nhất vị trí, quy mô; có phòng làm việc cho nhân viên bến xe và nơi ngồi chờ cho hành khách đi xe.

3. Bến xe khách dưới loại 6 chỉ được đưa vào khai thác hoặc tiếp tục khai thác sau khi đã được Sở Giao thông vận tải tỉnh Long An công bố hoặc công bố lại.

Chương II

CÁC TIÊU CHÍ VỀ KỸ THUẬT

Điều 5. Các hạng mục công trình cơ bản bắt buộc phải có

Bến xe khách dưới loại 6 bắt buộc phải có các hạng mục công trình cơ bản sau đây:

1. Khu vực xe đón, trả khách.
2. Khu vực đỗ xe ô tô chờ vào vị trí đón khách.
3. Khu vực dành cho phương tiện khác.
4. Khu vực làm việc kết hợp khu vực bán vé của nhân viên quản lý.
5. Khu vực khách chờ xe.
6. Khu vực vệ sinh.

Điều 6. Diện tích tối thiểu và các hạng mục công trình cơ bản

Các hạng mục công trình của Bến xe khách dưới loại 6 thuộc địa bàn tỉnh Long An phải đảm bảo các tiêu chí như sau:

1. Diện tích

TT	Tiêu chí	Đơn vị tính	Yêu cầu tối thiểu	Ghi chú
1	Diện tích mặt bằng	m ²	200	
2	Diện tích khu vực xe đón trả khách và chờ vào vị trí đón trả khách	m ²	80	
3	Diện tích bãi đỗ xe dành cho phương tiện khác	m ²	20	
4	Diện tích phòng chờ cho hành khách <i>(có thể phân thành nhiều khu vực trong bến)</i>	m ²	15	Số chỗ ngồi tối thiểu: 10 chỗ
5	Diện tích khu làm việc (kết hợp bố trí bán vé)	m ² /người	3	
6	Diện tích khu vệ sinh	m ²	6	
7	Biển thông tin	m ²	1	
8	Đường cho xe ra, vào bến	m	4	Chung

2. Các hạng mục công trình cơ bản

a) Khu vực đón, trả khách: Khu vực xe đón, trả khách phải được bố trí cách xa không quá 10 mét với khu vực chờ và khu vực bán vé để bảo đảm thuận tiện cho hành khách đi xe.

b) Nơi đỗ xe ô tô chờ vào vị trí đón, trả khách: Có hướng đỗ xe hợp lý, phù hợp với quy mô diện tích và không gian của bến xe khách để đáp ứng nhu cầu đỗ xe, quay đầu của từng loại phương tiện, bảo đảm an toàn, thuận tiện.

c) Hệ thống cung cấp thông tin:

Tại khu vực phòng chờ cho hành khách và khu vực bán vé của bến xe khách phải có hệ thống cung cấp thông tin tối thiểu như biển thông tin các tuyến vận tải hoạt động gồm các nội dung: Tên đơn vị vận tải khai thác tuyến; biển số xe hoạt động tại từng nốt giờ trên từng tuyến cụ thể, phải ghi rõ ngày hoạt động, ngày nghỉ; giá vé của từng tuyến vận tải của từng đơn vị vận tải khai thác tuyến.

Phải niêm yết số điện thoại đường dây nóng của Sở Giao thông vận tải Long An và của đơn vị vận tải để tiếp nhận thông tin phản ánh của hành khách.

Niem yết các bảng hướng dẫn, chỉ dẫn, các bảng nội quy, quy định khác cần thiết.

Chương III

QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ

Điều 7. Loại hình đơn vị quản lý, khai thác bến xe khách dưới loại 6

1. UBND cấp huyện có trách nhiệm quản lý, khai thác hoặc ủy quyền cho UBND cấp xã (nơi xây dựng bến xe) quản lý, khai thác đối với bến xe khách dưới loại 6 được đầu tư xây dựng bằng nguồn ngân sách nhà nước.

2. Trường hợp bến xe khách dưới loại 6 được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn xã hội hóa 100% thì việc quản lý, khai thác bến xe do nhà đầu tư thực hiện.

3. Trường hợp bến xe khách dưới loại 6 được đầu tư xây dựng có sử dụng ngân sách nhà nước và một phần xã hội hóa thì đơn vị nào có phần vốn góp lớn nhất sẽ trực tiếp quản lý, khai thác bến xe.

Điều 8. Thủ tục công bố đưa bến xe khách vào khai thác

Thực hiện theo quy định tại điểm 3.1.2 khoản 3.1 mục III của Quy chuẩn “Sửa đổi 1:2015 QCVN 45:2012/BGTVT”.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

1. Hướng dẫn các đơn vị khai thác bến xe khách dưới loại 6 về thủ tục công bố lần đầu, công bố lại đưa bến xe khách vào khai thác, công bố tạm ngừng, chấm dứt hoạt động bến xe khách trên địa bàn địa phương.

2. Thực hiện công bố và công bố lại đưa bến xe khách vào khai thác, công bố tạm ngừng, chấm dứt hoạt động bến xe khách dưới loại 6 trên địa bàn địa phương theo thẩm quyền.

3. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành đối với hoạt động của các bến xe khách dưới loại 6 trên địa bàn tỉnh.

4. Tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với các đơn vị khai thác bến xe khách dưới loại 6 trên địa bàn tỉnh.

Điều 10. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Xác định và quản lý quỹ đất dành cho dự án xây dựng bến xe khách dưới loại 6 trên địa bàn huyện.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải tổ chức và quản lý bến xe khách dưới loại 6 phù hợp với yêu cầu đặc thù của địa phương.

3. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý hoạt động vận tải hành khách bằng xe ô tô tại các bến xe khách dưới loại 6 trên địa bàn huyện.

Điều 11. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

UBND cấp xã (nơi xây dựng bến xe) thực hiện quản lý, khai thác đối với bến xe khách dưới loại 6 được đầu tư xây dựng bằng nguồn ngân sách nhà nước khi được UBND cấp huyện ủy quyền.

Điều 12. Trách nhiệm của chủ đầu tư, đơn vị quản lý, khai thác bến xe

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

a) Đầu tư xây dựng bến xe khách dưới loại 6 theo đúng vị trí được thống nhất với chính quyền địa phương cấp huyện và Sở Giao thông vận tải, đồng thời phù hợp với các nội dung của Quy định này;

b) Đầu tư xây dựng bến xe khách dưới loại 6 phải tuân thủ trình tự quản lý đầu tư xây dựng và các quy định liên quan khác của pháp luật; đảm bảo tiến độ, chất lượng công trình và bảo vệ môi trường.

2. Trách nhiệm của đơn vị khai thác bến xe khách dưới loại 6:

a) Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của pháp luật về quản lý hoạt động vận tải hành khách bằng xe ô tô;

b) Bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng và chống cháy, nổ, vệ sinh môi trường trong bến xe khách; chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động kinh doanh trong phạm vi bến xe khách dưới loại 6;

c) Thực hiện việc ký kết hợp đồng với các đơn vị vận tải theo quy định của pháp luật trước khi tổ chức hoạt động kinh doanh vận tải tại bến xe khách dưới loại 6;

d) Niêm yết nội quy của bến xe khách và hình thức xử lý, chế tài kèm theo khi vi phạm nội quy của bến xe khách dưới loại 6;

đ) Chịu sự quản lý, thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;

e) Thực hiện báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất tình hình hoạt động của bến xe khách theo yêu cầu của Sở Giao thông vận tải và các đơn vị chức năng.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Giao thông vận tải chủ trì phối hợp với Chủ tịch UBND cấp huyện và các Sở, ban, ngành liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ, có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra và phối hợp tổ chức thực hiện.

2. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc phát sinh, các đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, đề xuất và trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**